TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 150/2018/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Bảo, ngày 01 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 226/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn R; nơi cư trú; Thôn AB, xã HNh, huyện VB, thành phố Hải Phòng;

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị D (Nguyễn Thị Hồng D); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn AB, xã HNh, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Thôn KTr, xã HNh, huyện VB, thành phố Hải Phòng;

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Văn H; nơi cư trú: Thôn AB, xã HNh, huyện VB, thành phố Hải Phòng

Căn cứ vào các điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa: Anh Nguyễn Văn R và chị Nguyễn Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn R và chị Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Con chung là Nguyễn Thị Thu Th, sinh ngày 11/9/1996 đã trưởng thành nên không xét giải quyết. Giao con chung là Nguyễn Đức A, sinh ngày 07/02/2007 cho anh R trực tiếp nuôi dưỡng cho tới khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Đức A với mức 1.000.000 (một triệu) đồng/tháng kể từ tháng 8/2018 cho tới khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị D rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn, ông H rút toàn bộ yêu cầu độc lập. Do đó, chấp nhận rút yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn của của chị D và yêu cầu độc lập của ông H. Các bên đương sự xin tự thỏa thuận nên không xét giải quyết.

- Về án phí: Anh R phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; chị D phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chấp nhận sự tự nguyện của anh R nhận chịu cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh R số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0015756 ngày 04 tháng 10 năm 2017. Khấu trừ 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con của chị D, còn hoàn trả lại cho chị D số tiền 4.850.000 (bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng là tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung của vợ chồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0015835 ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành Phố Hải Phòng.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THA DS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Hưng Nhân, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh